



Hưng Yên, ngày 28 tháng 8 năm 2018

BÁO CÁO

Về kết quả khảo sát ý kiến từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên và Nhà trường, năm học 2017 - 2018

1. Kết quả phản hồi về hoạt động giảng dạy của giảng viên

Thực hiện Kế hoạch số 496 ngày 30/7/2018 của Hiệu trưởng về việc tổ chức lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên và Nhà trường năm học 2017-2018. Nhà trường tiến hành lấy phiếu suy tôn từ người học với 49 giảng viên và 2 giảng viên kiêm chức (Mỗi giảng viên được thực hiện lấy phiếu qua 2 lớp tín chỉ trong năm học, (Mỗi giảng viên được thực hiện lấy phiếu qua 2 lớp tín chỉ trong năm học). Với tổng số phiếu là 3345 phiếu, bao gồm sinh viên các khóa K2,3,4,5 và được đánh giá trên 7 nội dung sau: (Nội dung và phương pháp giảng dạy; Học liệu và phương tiện hỗ trợ giảng dạy; Trách nhiệm và sự nhiệt tình của giảng viên đối với người học; Khả năng của giảng viên trong việc khuyến khích sáng tạo và tư duy độc lập của người học trong quá trình học tập; Sự công bằng của giảng viên trong kiểm tra đánh giá quá trình và đánh giá kết quả học tập của sinh viên; Năng lực của giảng viên trong tư vấn tổ chức, hướng dẫn hoạt động của người học; Tác phong sư phạm của giảng viên). Các tiêu chí đều được đánh giá theo 4 mức độ (tốt, khá, đạt và không đạt), kết quả như sau:

- Các tiêu chí đạt mức khá, tốt từ 70% trở lên có 48/49 người, chiếm 97,96%; trong đó tỷ lệ tốt, khá, đạt từ 95% trở lên chỉ chiếm 34,7%;
- Các tiêu chí bị mức trung bình và không đạt (nghĩa là bình quân tỷ lệ tốt, khá của các tiêu chí bị nhỏ hơn 70%) có 1/49 người, chiếm 0,2%.

Trong đó tiêu chí (*tác phong sư phạm của giảng viên*) được đánh giá cao nhất, các tiêu chí còn lại xấp xỉ nhau.

2. Kết quả phản hồi của sinh viên tốt nghiệp hệ đại học chính về hoạt động của Nhà trường

Thực hiện Kế hoạch về việc tổ chức lấy ý kiến phản người học đánh giá về chương trình đào tạo năm 2018 đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 2, Đại học liên thông chính quy LTK4 và được đánh giá trên 5 nội dung, 38 tiêu chí. Kết quả đạt được như sau:

- Số sinh viên tốt nghiệp: 652
- Số sinh viên tham gia lấy ý kiến: 351 (chiếm 53.83%)
- Kết quả thu được:

Kết quả khảo sát các tiêu chí được đánh giá cụ thể như sau:

- Về mục tiêu chương trình đào tạo: Các câu hỏi trong nội dung này đều đánh giá theo 5 mức độ từ cao xuống thấp, gồm: rất tốt, tốt, khá, trung bình và

kém. Nội dung này gồm 6 câu hỏi, các câu hỏi đều được SV đánh giá từ mức tốt trở lên đạt trên 67%.

- **Về đội ngũ giảng viên:** Các câu hỏi trong nội dung này đều đánh giá theo 5 mức độ từ cao xuống thấp, gồm: rất tốt, tốt, khá, trung bình và kém. Nội dung này gồm 6 câu hỏi, các câu hỏi đều được SV đánh giá từ mức tốt trở lên đạt trên 72%.

- **Về kết quả học tập:** Các câu hỏi trong nội dung này đều đánh giá theo 5 mức độ từ cao xuống thấp, gồm: rất tốt, tốt, khá, trung bình và kém. Nội dung này gồm 6 câu hỏi, các câu hỏi đều được SV đánh giá từ mức tốt trở lên đạt trên 60%.

- **Về quản lý và phục vụ đào tạo:** Các câu hỏi trong nội dung này đều đánh giá theo 5 mức độ từ cao xuống thấp, gồm: rất tốt, tốt, khá, trung bình và kém. Nội dung này gồm 16 câu hỏi, các câu hỏi đều được SV đánh giá từ mức tốt trở lên đạt trên 60%.

- **Về kiểm tra đánh giá:** Các câu hỏi trong nội dung này đều đánh giá theo 5 mức độ từ cao xuống thấp, gồm: rất tốt, tốt, khá, trung bình và kém. Nội dung này gồm 4 câu hỏi, các câu hỏi đều được SV đánh giá từ mức tốt trở lên đạt trên 78%.

Nhìn chung các tiêu chí đều được đánh giá theo 5 mức độ (rất tốt, tốt, khá, trung bình và kém). Các tiêu chí đều đạt mức khá trở lên (chiếm hơn 90%), mức trung bình và kém (chiếm dưới 10%). Trong đó tiêu chí (*giảng viên có kiến thức tốt*) được đánh giá cao nhất, đạt mức khá trở lên hơn 98% và tiêu chí (*Thư viện có đầy đủ tư liệu tham khảo cho các môn học; Trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập, thực hành; Hệ thống máy chiếu, màn chiếu, ánh sáng*) bị đánh giá thấp nhất, từ mức trung bình trở xuống là 9,2%.

3. Góp ý của sinh viên đối với giảng viên và Nhà trường:

Qua công tác tổ chức lấy ý kiến của người học đánh giá về Chương trình đào tạo của Nhà trường trong thời gian qua cho thấy, khi được hỏi: "*Theo bạn để nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng phù hợp với yêu cầu xã hội Nhà trường cần phải làm gì trong thời gian tới*" được sinh viên cho ý kiến đóng góp như sau:

- Cần giảng dạy những môn học phù hợp thiết thực cần thiết khi sinh viên vào thực tế có thể áp dụng vào công việc, có thể bớt, cắt giảm một số môn học như: Tư tưởng HCM, NLCNM ... vì khi ra ngoài làm việc không liên quan gì nhiều đến các môn học này.

- Nhà trường cần triển khai giảng dạy xen lẫn lý thuyết với thực hành, cho sinh viên đi thực tập và làm thực tế nhiều hơn; Mở lớp học thực hành theo mô hình của các doanh nghiệp, cơ quan Nhà nước.

- Tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng mềm, tin học, ngoại ngữ chất lượng đáp ứng được nhu cầu của các nhà tuyển dụng và kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thực tế như tham quan, trải nghiệm tại các doanh nghiệp để sinh viên có cái nhìn định hướng tổng quan xác định mục tiêu ngay từ khi vào trường.

- Đối với sinh viên ngành Kế toán khi đi kiến tập tại các công ty cần được tiếp xúc với các nhân viên phòng kế toán chứ không chỉ đi thăm quan xung quanh công ty, quy trình sản xuất như vậy thực sự không hữu ích đối với sinh viên.

- Mọi hoạt động tại trường có thể ghi hình và biên tập thành video, như vậy sẽ có khả năng tuyên truyền và thu hút sinh viên nhiều hơn thông qua mạng xã hội.

- Nhà trường cần có các câu lạc bộ liên quan tới chuyên ngành học và quan tâm hơn nữa tới các hoạt động phong trào đoàn thể tốt hơn; tổ chức các lớp học nâng cao kỹ năng mềm cho sinh viên.

- Cần cải thiện nâng cao cơ sở vật chất, đổi mới trang thiết bị dạy và học để đảm bảo môi trường học tập, nghiên cứu của sinh viên được phát triển tốt nhất.

- Thư viện Nhà trường nên bổ sung nhiều đầu sách, trang bị đầy đủ tài liệu để sinh viên có thể mượn mang về học; Mong rằng trong tương lai Nhà trường sẽ xây dựng hệ thống thư viện điện tử để sinh viên tiện tra cứu tài liệu.

- Sở liên lạc điện tử có thêm phần gửi Sổ báo danh, phòng thi cho sinh viên thì tốt hơn.

- Cần nghiêm khắc hơn trong quá trình đào tạo, giảng dạy, thi cử. Có thể sử dụng hình thức thi vấn đáp như một số trường nhằm tăng tính kỷ luật cho sinh viên.

- Trung thực trong khi thi cử hơn, coi thi nên lỏng hơn.

- Cần đảm bảo việc tổ chức, lập kế hoạch nhanh chóng hơn. Lộ trình học rõ ràng hơn, chương trình học chưa được áp dụng vào thực tế.

- Cán bộ nhân viên Nhà trường nên có ý thức tốt hơn để làm gương cho sinh viên. Thái độ của các cán bộ phòng ban đối với sinh viên chưa tốt cần nhiệt tình hơn.

- Thu phí tập trung tránh thu lắt nhắt.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện lấy ý kiến người học đánh giá về giảng viên và Nhà trường. Kính mong nhận được sự quan tâm của Ban giám hiệu Nhà trường để Nhà trường thực hiện tốt hơn công tác này trong những năm học sau./.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Trọng Nghĩa

**TỔ TRƯỞNG
TỔ KIỂM PHIẾU**



Ths. Đỗ T Minh Nhâm

NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn T Bích Hương



Phụ lục
KẾT QUẢ KHẢO SÁT SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
TỐT NGHIỆP NĂM 2018

Nội dung	% Rất tốt	% Tốt	% Khá	% Trung bình	% Kém
A. Mục tiêu chương trình đào tạo					
Mục tiêu ngành học được đề ra rõ ràng và phù hợp với yêu cầu xã hội	28.86	52.29	17.14	1.14	0.57
Mục tiêu đào tạo được cụ thể hóa trong nội dung chương trình đào tạo	22.57	54.86	20.00	2.00	0.57
Cấu trúc chương trình mềm dẻo, thuận lợi cho người học	20.57	50.29	26.86	1.71	0.57
Cấu trúc chương trình logic, các học phần có tính liên kết	21.04	48.70	26.22	3.46	0.58
Chương trình đảm bảo tính thực tế và ứng dụng	22.41	45.69	27.30	3.74	0.86
Nội dung và khối lượng kiến thức trong chương trình ĐT	22.22	53.22	21.64	2.34	0.58
B. Đội ngũ giảng viên					
Giảng viên có kiến thức tốt	29.14	54.00	15.71	0.86	0.29
Giảng viên có sự liên hệ tốt giữa kiến thức giảng dạy và thực tiễn, giữa lý thuyết và thực hành	26.29	48.57	23.14	1.71	0.29
Giảng viên có phương pháp giảng dạy dễ hiểu	26.15	46.26	25.00	2.30	0.29
Giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy	28.45	53.45	16.09	1.72	0.29
Giảng viên nhiệt tình, sẵn sàng hướng dẫn giúp đỡ người học	32.37	49.42	16.18	1.73	0.29
Công bằng, khách quan và phản ánh đúng năng lực của người học trong kiểm tra, đánh giá	27.01	48.56	21.55	2.59	0.29
C. Kết quả học tập					
Người học được phát triển kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ nghề nghiệp	21.88	51.42	24.15	2.27	0.28
Người học có khả năng áp dụng kiến thức vào thực tiễn	21.43	41.71	32.29	4.00	0.57
Người học được phát triển những kỹ năng mềm cần thiết...	21.49	41.83	31.81	4.01	0.86
Người học được phát triển kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, tin học	21.20	39.83	31.23	6.88	0.86
Người học được phát triển kỹ năng tự học, tự nghiên cứu	21.43	44.57	30.00	3.71	0.29
Người học được phát triển đạo đức, nhân cách, ý thức kỷ luật	27.71	51.71	18.00	2.29	0.29
D. Quản lý và phục vụ đào tạo					
Hệ thống quản lý đào tạo trực tuyến giúp người học cập nhật thông tin về học tập đầy đủ, kịp thời	16.62	54.60	23.15	5.04	0.59
Thư viện có đầy đủ tư liệu tham khảo cho các môn học	16.62	43.32	30.86	8.31	0.89
Trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập, thực hành	16.87	46.69	28.31	7.23	0.90
Hệ thống máy chiếu, màn chiếu, ánh sáng	18.62	44.14	29.43	7.51	0.30
Thông báo rõ Kế hoạch giảng dạy học tập từng môn học	25.53	48.94	21.58	3.65	0.30
Người học được tư vấn, tạo điều kiện thuận lợi để đăng ký học phần	21.66	50.45	22.55	4.15	1.19
Cán bộ quản lý giải quyết công việc hiệu quả và tận tụy	21.43	49.40	24.40	4.17	0.60
Thái độ phục vụ người học của các đơn vị, phòng ban, khoa	21.30	48.52	25.74	3.85	0.59

Cuốn “Những điều sinh viên cần biết” hữu ích cho người học	20.94	49.85	24.78	3.54	0.88
Những khó khăn thắc mắc của người học được giải quyết kịp thời, rõ ràng	21.62	47.75	24.92	4.80	0.90
Người học được đối thoại trực tiếp với lãnh đạo nhà trường để đưa ra ý kiến phản hồi về các hoạt động của Nhà trường	19.94	46.43	26.49	5.06	2.08
Cố vấn học tập hoạt động hiệu quả, hỗ trợ tốt người học trong quá trình học tập	22.94	47.06	25.29	2.35	2.35
Người học được đảm bảo chế độ chính sách xã hội	26.55	50.15	19.76	2.36	1.18
Các hoạt động Đoàn, Hội bổ ích và có ý nghĩa thiết thực	21.73	53.57	22.02	2.08	0.60
Người học được tạo điều kiện hoạt động Đoàn, Hội, tập luyện thể thao, văn nghệ	25.00	50.89	22.92	0.89	0.30
Người học được tham gia học hỏi cách quản lý, quy trình sản xuất tại các doanh nghiệp	23.35	50.90	23.05	2.10	0.60
E. Kiểm tra đánh giá					
Các kỳ thi kiểm tra đánh giá đảm bảo nghiêm túc, khách quan	25.37	53.39	19.17	1.77	0.29
Nội dung thi, kiểm tra phù hợp với nội dung giảng dạy	25.97	55.22	16.72	1.79	0.30
Điểm kiểm tra, thi được đánh giá công bằng, khách quan	25.89	52.68	18.45	2.68	0.30
Quy trình phúc tra, phúc khảo được tổ chức tốt	23.58	49.55	23.28	2.69	0.90